

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN TỔNG HỢP HÀ NỘI
Năm 2019

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY :

1. Thông tin chung:

- Tên Công ty : **Công ty cổ phần Sơn Tổng hợp Hà Nội**
- Tên tiếng Anh : **Hanoi Synthetic Paint Joint Stock Company**
- Tên giao dịch viết tắt : **Hasynpaintco.**
- Địa chỉ: **Xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội**
- Vốn điều lệ: **120.270.860.000 VNĐ**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần
Mã : **0100103619**
- Nơi đăng ký kinh doanh : **Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội.**
- Đăng ký lần đầu : **Ngày 20 tháng 12 năm 2005.**
- Đăng ký thay đổi lần thứ 10 : **Ngày 08 tháng 05 năm 2018.**
- Điện thoại : **24-36880086** Fax : **84-24-36884284**
- Website : **www.sondaibang.com.vn**
- Email : **mail@sondaibang.com.vn**
- Mã chứng khoán : **HSP**

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty được thành lập ngày 01/09/1970 với tên gọi là Nhà máy Sơn Mực in Hà Nội, Nhà máy Sơn mực in Tổng hợp Hà Nội trực thuộc Tổng cục Hóa chất, Bộ công thương (Tập đoàn Hóa chất hiện nay). Từ năm 1993 là Công ty Sơn Tổng hợp Hà Nội hoạt động theo mô hình doanh nghiệp Nhà nước,
- Từ ngày 01/01/2006, trở thành Công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp với tên gọi Công ty Cổ phần Sơn Tổng hợp Hà Nội.
- Để đáp ứng yêu cầu của thị trường, Công ty đã mở rộng sản xuất, đầu tư công nghệ cao, trang thiết bị hiện đại để tạo ra hiệu quả. Vốn điều lệ Công ty đã tăng từ 23 tỷ đồng lên 120 tỷ đồng.

2. Ngành nghề kinh doanh:

2.1 Sản xuất Sơn mực in, vecny và chất phủ bề mặt.

2.2 Kinh doanh sơn mực in vecny và chất phủ bề mặt

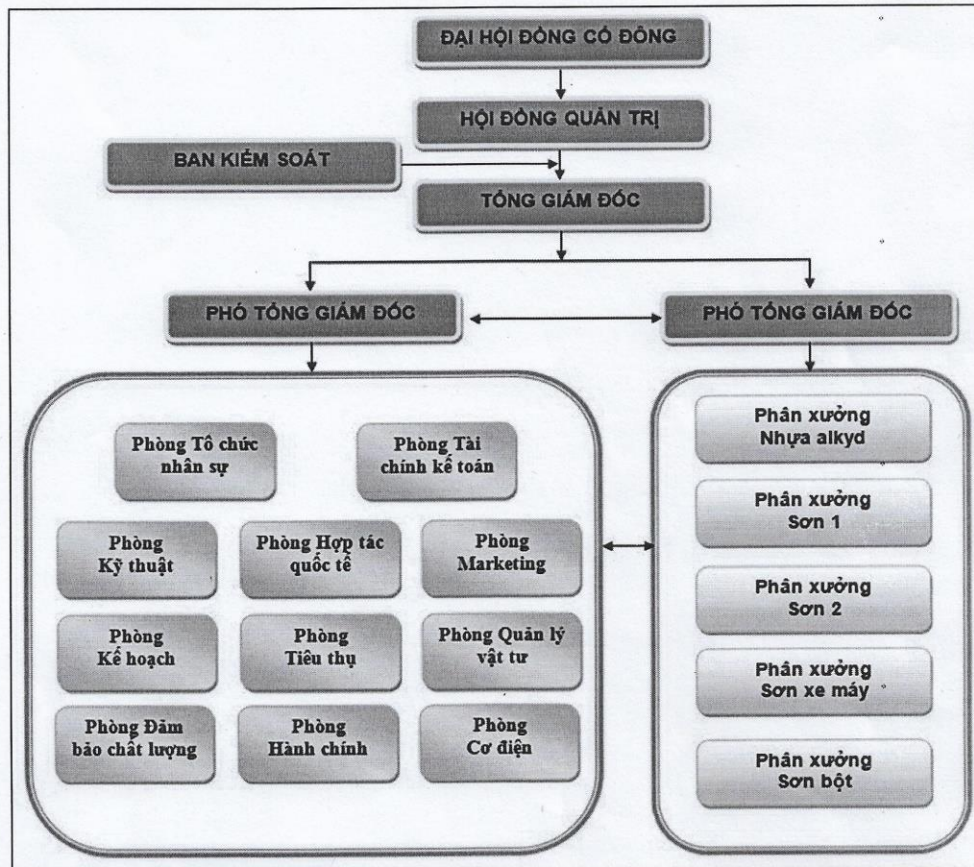
2.3 Xuất nhập khẩu Sơn mực in vecny và chất phủ bề mặt

2.4 Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, tư vấn gia công dịch vụ kỹ thuật ngành sơn, mực in vecny và chất phủ bề mặt.

3. Mô hình quản trị Công ty

Công ty cổ phần Sơn Tổng hợp Hà Nội hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Giá trị cốt lõi của doanh nghiệp là hài hòa lợi ích giữa các cổ đông và người lao động trong Công ty, thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với Nhà nước, doanh nghiệp kinh doanh tuân thủ theo qui định pháp luật, có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

Sơ đồ mô hình quản trị công ty:



- Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định cao nhất bầu ra Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản trị với tư cách là thường trực của các cổ đông để quản lý Công ty và giám sát Ban Tổng Giám đốc.

- Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm thực hiện quyền và trách nhiệm được quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm có Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc.

- Ban kiểm soát : Quyền và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Các cơ sở sản xuất sơn :

- Cơ sở sản xuất sơn tại Thanh Liệt.

- Cơ sở sản xuất sơn tại Minh Đức – Hưng Yên

- Văn phòng giới thiệu sản phẩm Hà Nam

4. Định hướng phát triển.

Mục tiêu chiến lược.

- Giữ vững vị trí là một trong những Công ty sơn hàng đầu của Việt Nam.

- Sản lượng sản xuất 10.000 tấn/năm.

- Mở rộng sản xuất, đầu tư công nghệ cao và đa dạng hóa sản phẩm phục vụ thị trường.

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới thân thiện với môi trường, trở thành doanh nghiệp tiên phong trong ngành sơn có các sản phẩm sơn công nghiệp thân thiện với môi trường.

- Duy trì thương hiệu Quốc gia.

5. Rủi ro :

- Rủi ro kinh tế: Môi trường kinh doanh có nhiều biến động, , sản phẩm thay thế sơn tăng nhanh, cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh ngày càng gay gắt, giá nguyên vật liệu biến động, sự tham gia thị trường Việt Nam của các tập đoàn sơn nước ngoài có quy mô toàn cầu... là những yếu tố tác động xấu tới hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty cổ phần Sơn Tổng hợp Hà Nội.

- Rủi ro về pháp luật: Hoạt động của Công ty chịu tác động của luật chứng khoán, luật doanh nghiệp và các luật khác liên quan. Hệ thống luật và văn bản luật của nước ta đang trong quá trình hoàn thiện và còn nhiều bất cập làm ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Rủi ro về môi trường: Việc tuân thủ luật môi trường và các văn bản dưới luật đòi hỏi Công ty phải đầu tư lớn để đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019:

- + Doanh thu : 514 tỷ đồng
- + Sản lượng tiêu thụ : 8.498 tấn
- + Lợi nhuận trước thuế : 10,4 tỷ đồng

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Năm 2019, Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, sản phẩm sơn xe máy tiêu thụ giảm, thị trường sơn cạnh tranh gay gắt, sản phẩm thay thế ngày càng nhiều... Nhưng Công ty đã nỗ lực điều hành sản xuất kinh doanh, áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt, tập trung quảng cáo dòng sơn chất lượng cao, đặc biệt là sơn epoxy, đáp ứng yêu cầu sơn đặt hàng của khách hàng về thời gian, màu sắc, số lượng để giữ chân khách hàng. Kết quả là doanh thu và sản lượng đạt chỉ tiêu, chỉ tiêu lợi nhuận giảm.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Ban Tổng giám đốc

- Ông Nguyễn Ngọc Anh Thành viên Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Mạnh Đức Thành viên Hội đồng quản trị; Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Thanh Hà Phó Tổng giám đốc
- Ông Trần Thế Giang Kế toán trưởng Công ty.
- Những thay đổi trong ban điều hành: Không

2.2 Người lao động trong Công ty

- Tổng số người lao động : 299 người
- Trong đó : Nữ : 92
- Nam : 207
- Trình độ trên Đại học : 05 người
- Đại học : 144 người

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động, trong điều kiện cho phép, Công ty vận dụng chính sách có lợi hơn cho người lao động.

Đội ngũ cán bộ kỹ thuật Công ty cổ phần Sơn Tổng hợp Hà Nội có đủ năng lực hợp tác, nhận chuyển giao công nghệ tiên tiến trong quá trình hội nhập.

Thỏa ước lao động đã được ký và đăng ký tại Sở Lao động Thương binh Xã hội Thành phố Hà Nội.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Xây dựng, lắp đặt và đưa vào hoạt động hệ thống xử lý nước thải công suất 55 m³/ngày đêm tại cơ sở Thanh Liệt.

- Lắp đặt hệ thống xử lý khí thải.

- Mua sắm ô tô.

b) Các công ty con, công ty liên kết: *Không có*

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	đồng	210.395.815.038	207.005.224.466	
Doanh thu thuần	-	525.791.119.619	514.216.460.307	
Lợi nhuận trước thuế	-	19.015.592.625	10.425.332.173	
Lợi nhuận sau thuế	-	15.154.904.918	8.311.600.817	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-	1.163,58	628,452	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		10,65	5,29	<i>Dự kiến</i>

- Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	6,57	5,95	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	3,75	2,07	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,15	0,14	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,18	0,16	

<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	7,39	6,03	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	7,05	5,67	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,50	2,48	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,08	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	0,04	0,02	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ đông Công ty.

- Số cổ phần: 12.027.086 (cổ phần mệnh giá 10.000 VNĐ/ cổ phần).

- Số cổ đông hiện hữu: 378 cổ đông

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn :

+ Công ty TNHH Quản lý đầu tư HAP Việt Nam nắm giữ 3.700.000 CP tương ứng 30,764 % vốn điều lệ.

+ Cổ đông Tôn Nữ Cẩm Vân nắm giữ 1.599.661 CP tương ứng 13,3 % vốn điều lệ.

- Cổ đông nước ngoài: Kawakami Paint Co., Ltd (Nhật Bản) nắm giữ 352.960 CP tương ứng 2,935 % vốn điều lệ.

- Cổ đông khác:

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Không*

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: *Không*

e) Các chứng khoán khác: *Không*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm : *9.200 tấn*

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức : *Tỉ lệ sử dụng dung môi bản, chung cất dung môi bản còn thấp.*

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: *1.016.920 KW/h*

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : *Lắp đặt thiết bị đo đếm điện, điều chỉnh qui trình sản xuất tạo ra hiệu quả*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này : *Không*

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: *5267 m³ nước mặt và 31.770 m³ nước ngầm.*

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: *70 %*

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *0 lần*

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: *299 người*

Mức lương trung bình đối với người lao động : *10 triệu đồng/tháng/người.*

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành cụ thể là : Công tác bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, nghỉ hè, thăm hỏi khi ốm đau ...

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty luôn đánh giá nguồn nhân lực là yếu tố quyết định sự phát triển của Công ty trong giai đoạn tới. Để nâng cao nguồn nhân lực, Công ty tăng cường công

tác đào tạo, công tác nghiên cứu, thay đổi cơ chế thưởng phạt gắn lợi ích với trách nhiệm.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Là đơn vị đóng trên địa bàn xã Thanh Liệt – Thanh Trì – Hà Nội, Công ty luôn chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện các yêu cầu của địa phương, không để xảy ra tranh chấp với cộng đồng dân cư xung quanh, hỗ trợ vật chất tinh thần cho các hoạt động của địa phương.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Chưa tiến hành

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2019 kinh tế thế giới biến động, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng phức tạp, kinh tế Việt Nam tiềm ẩn những yếu tố khó lường, môi trường kinh doanh xuất hiện nhiều thách thức, hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng... ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tuy nhiên với niềm tin vào thương hiệu Sơn Đại bàng của khách hàng và những giải pháp của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đưa ra giúp cho kết quả sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

Tổng giá trị tài sản công ty tại thời điểm 31/12/2019 là : 207.005.224.466 đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả đến thời điểm 31/12/2019 là: 28.458.570.812 đồng.

Nợ xấu phát sinh: Không có

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Để tạo ra hiệu quả trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh, bộ máy điều hành phải gọn nhẹ, giao trách nhiệm rõ ràng, xây dựng cơ chế điều tiết thu nhập, thưởng phạt rõ ràng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Dự báo về diễn biến trong thời gian tới. Trong năm 2020, sản xuất kinh doanh sẽ gặp vô cùng khó khăn do ảnh hưởng của dịch covid 19 dẫn đến sức mua

giảm mạnh, nguyên vật liệu thiếu, diễn biến khó lường. Căn cứ vào nhận định, Tổng giám đốc cố gắng điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kết quả tối đa, cụ thể tập trung vào một số công việc sau đây :

- Công tác bán hàng: Tập trung mọi nguồn lực cho công tác bán hàng, điều chỉnh chính sách bán hàng, cách thức giao hàng... để đáp ứng yêu cầu hợp lý của khách hàng. Mở rộng thị trường một số sản phẩm sơn: Sơn epoxy, sơn sàn... .

- Công tác quản lý tài chính: Quản lý công nợ tốt, không phát sinh nợ xấu, duy trì đủ dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh, tồn kho hợp lý để tạo ra hiệu quả tối đa.

- Duy trì chất lượng sản phẩm ổn định, tạo niềm tin của khách hàng với thương hiệu Sơn đại bàng. Nghiên cứu các hệ sơn thân thiện với môi trường.

- Tăng cường hợp tác quốc tế để tiếp thu công nghệ mới.

- Tuân thủ các qui định pháp luật hiện hành.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty*

Hệ thống pháp luật của Việt Nam, đặc biệt là Luật môi trường ngày càng hoàn thiện nhằm giảm thiểu các yếu tố tác động tới môi trường, Công ty đã và đang từng bước nâng cao trách nhiệm về môi trường và xã hội cụ thể là :

- Cung cấp các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Tuân thủ pháp luật về lĩnh vực môi trường, không để xảy ra sự cố về môi trường.

- Nâng cao ý thức của người lao động nhằm giảm thiểu phát thải, tiết kiệm tài nguyên.

- Đầu tư công nghệ để giảm thiểu tác động xấu tới môi trường.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

Để Công ty phát triển bền vững, lãnh đạo Công ty đã quan tâm đầu tư vào công nghệ, thiết bị hệ thống xử lý nước thải, khí thải, cảnh quan môi trường...nhằm tạo ra môi trường thân thiện với người lao động và cộng đồng dân cư.

Thông qua các hoạt động xã hội, hỗ trợ và thực hiện trách nhiệm xã hội với cộng đồng... không xảy ra xung đột, khiếu kiện với cộng đồng dân cư.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Năm 2019 tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, cạnh tranh khốc liệt Tổng Giám đốc đã tập trung nguồn lực đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm hàng tồn kho tiết giảm các chi phí để hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 giao.

Tổng Giám đốc đã chủ động đưa ra các giải pháp tích cực và phù hợp, bám sát sản xuất kinh doanh giải quyết ngay những bất cập đáp ứng các yêu cầu của khách hàng.

Tổng Giám đốc đã thực hiện các nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, tuân thủ các qui định pháp luật hiện hành, điều lệ Công ty. Duy trì công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

- Xây dựng nguồn nhân lực đủ năng lực trong thời kỳ hội nhập sắp tới.
- Công tác đầu tư được quan tâm thích đáng.
- Nâng cao an sinh cho người lao động và trách nhiệm với cộng đồng xã hội.
- Tăng cường hợp tác nhận chuyển giao công nghệ mới của các Công ty sơn nước ngoài.

V. Quản trị công ty :

1. Hội đồng quản trị

TT	Danh sách	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thiện Ái	Chủ tịch HĐQT	1,66 %	
2	Ông Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT	4,86 %	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT	0,012 %	
4	Ông Nguyễn Xuân Cường	Thành viên HĐQT	0,92 %	
5	Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên HĐQT	0,33 %	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2019 Hội đồng quản trị đã họp 4 phiên, thông qua một số các Nghị quyết, các quyết định, các nội dung để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh.

Stt	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số : 20/2019/HĐQT - STH	Ngày 15/02/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018. - Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. - Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2	Nghị quyết số: 72/2019/ HĐQT- STH	Ngày 24/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2019. - Thông qua các giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019.
3	Nghị quyết số: 117/2019/ HĐQT- STH	Ngày 08/08/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2019 - Thông qua báo cáo tài chính bán niên 2019 - Thông qua các giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019.
4	Nghị quyết số: 155/2019/ HĐQT- STH	Ngày 31/10/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2019. - Thông qua các giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Danh sách

TT	Danh sách	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban KS	0,06 %	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên	0,03 %	
3	Bà Phạm Thị Huyền	Thành viên	0,01 %	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát :

Thông qua hoạt động giám sát theo qui định, Ban kiểm soát công ty đã đánh giá như sau :

Ban kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty. Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, cụ thể :

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, năm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

- Kiểm soát việc tuân thủ các qui định về công bố thông tin của Công ty phù hợp với các qui định của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích :

TT	Danh sách	Chức vụ	Thu nhập năm 2019 (đ)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thiện Ái	Chủ tịch HĐQT	462.698.700	
2	Ông Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	475.886.300	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT	39.300.000	

4	Ông Nguyễn Xuân Cương	Thành viên HĐQT Trợ lý Tổng giám đốc	328.668.900	
5	Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	412.802.818	
6	Ông Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban KS, TP Tiêu thụ	287.968.200	
7	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên BKS, Kế toán viên	243.148.433	
8	Bà Phạm Thị Huyền	Thành viên BKS, Phó quản đốc PX Sơn 2	246.766.458	
9	Ông Nguyễn Thanh Hà	Phó Tổng giám đốc	349.851.200	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đưng nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên Ban kiểm soát	26.315		4.170		Chuyển nhượng theo thỏa thuận
2	Nguyễn Thanh Hà	Phó Tổng giám đốc	34.947		25.947		Chuyển nhượng theo thỏa thuận
3	Trần Thế Giang	Kế toán trưởng	12.440		45.417		Chuyển nhượng theo thỏa thuận

Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan :

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKKD	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thiện Ái	Chủ tịch HĐQT	010193615	199.818	1,66	
2	Bà Nguyễn Thị Vân					Vợ
3	Bà Nguyễn Ái Vân Anh			177.080		Con
4	Ông Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	012039944	583.980	4,86	
5	Bà Vũ Hồng Hà					Vợ
6	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT	011845165	1.469	0,013	
7	Ông Nguyễn Xuân Cương	Thành viên HĐQT	010426748	110.608	0,92	

8	Bà Quãn Thị Bình			51.239		Vợ
9	Ông Nguyễn Xuân Anh					Con
10	Bà Nguyễn Thị Hoa					Con
11	Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên HĐQT Phó Tổng giám đốc	010264918	40.000	0,33	
12	Bà Triệu Thị Chinh			25.067		Vợ
13	Ông Nguyễn Quang Đạo					Con
14	Ông Nguyễn Minh Đức	Trưởng ban kiểm soát	0010740006 91	6.793	0.06	
15	Bà Vũ Thị Kim Dung					Vợ
16	Bà Nguyễn T Hồng Hạnh	Thành viên Ban kiểm soát	011764402	4.170	0,03	
17	Ông Nguyễn Thành Nhân					Chồng
18	Bà Phạm Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	0341780011 47	1.000	0,01	
19	Ông Vũ Hữu Lan					Chồng
20	Ông Nguyễn Thanh Hà	Phó Tổng giám đốc	010411915	25.947		
21	Bà Nguyễn Thị An					Vợ
22	Bà Nguyễn Linh Chi					Con
23	Ông Trần Thế Giang	Kế toán trưởng	011700412	45.417		
24	Bà Nguyễn Thị Hoàn					Vợ

VI. Báo cáo tài chính (Đính kèm tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 trên Website : www.sondaibang.com.vn)

1. Ý kiến kiểm toán

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SƠN TÔNG HỢP
HÀ NỘI

nh
Nguyễn Ngọc Anh